

Số: 1874/TCT- CS  
V/v nghĩa vụ thuế liên quan  
đến việc chấm dứt hoạt động  
của HĐHTKD giữa VNPT  
và KT.

Hà Nội, ngày 26 tháng 11 năm 2009

Kính gửi: - KT Corporation;  
- Tập đoàn bưu chính viễn thông Việt Nam.

Tổng cục Thuế nhận được các công văn số 176/KT-HN2009 ngày 17/6/2009, số 317/KT-HN2009 ngày 31/7/2009 và số 039/KT-HN2009 ngày 3/9/2009 của KT Corporation – Văn phòng đại diện tại thành phố Hà Nội về việc nghĩa vụ thuế liên quan đến việc chấm dứt hoạt động của Hợp đồng hợp tác kinh doanh (BCC) giữa Tổng Công ty bưu chính viễn thông Việt Nam (VNPT) và KT Corporation (Hàn Quốc) và công văn số 4769/VNPT-KTTKTC ngày 17/11/2009 của Tập đoàn bưu chính viễn thông Việt Nam về việc báo cáo bổ sung một số nội dung liên quan thanh lý BCC với KT.

Căn cứ quy định tại Thông tư số 129/2008/TT-BTC ngày 26/12/2008 của Bộ Tài chính hướng dẫn về thuế GTGT, Thông tư số 130/2008/TT-BTC ngày 26/12/2008 của Bộ Tài chính hướng dẫn về thuế TNDN, căn cứ ý kiến chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ tại công văn số 5769/VPCP-QHQT ngày 24/8/2009 của Văn phòng Chính phủ về việc thanh lý hợp đồng BCC dự án Mạng điện thoại nội hạt 4 tỉnh với Công ty KT (Hàn Quốc), Tổng cục Thuế có ý kiến như sau:

#### 1. Thuế GTGT:

Tại Hợp đồng hợp tác kinh doanh (BCC) được ký kết giữa VNPT và KT có quy định: Nếu tổng doanh thu thực tế do KT nhận được trong suốt giai đoạn chia doanh thu cho kết quả là IRR thực tế của KT nhỏ hơn 12% thì VNPT thanh toán giá chuyển giao các tài sản của Hợp tác kinh doanh với giá cho phép KT đạt được IRR bằng 12%...

Trường hợp khi hết thời gian thực hiện BCC, toàn bộ giá trị tài sản của BCC đã được thực hiện trích khấu hao hết theo quy định thì khoản tiền “giá chuyển giao” do VNPT thanh toán cho KT để KT đạt được IRR bằng 12% là khoản tiền bồi hoàn thuộc đối tượng không chịu thuế GTGT theo quy định.

#### 2. Thuế TNDN:

##### 2.1. Thu nhập chịu thuế và thuế suất thuế TNDN:

BCC được cấp giấy phép đầu tư số 1558/GP ngày 27/4/1996. Theo quy định tại Giấy phép đầu tư số 1558/GPĐC1 ngày 26/8/1999 của Bộ KH & ĐT thì Bên nước ngoài được hưởng ưu đãi về thuế TNDN như sau:

Thuế lợi tức bằng 15% lợi nhuận thu được hàng năm trong 12 năm đầu và bằng 25% trong các năm tiếp theo; được miễn trong 2 năm kể từ khi kinh doanh bắt đầu có lãi và giảm 50% trong 3 năm tiếp theo được áp dụng đối với điều kiện khi kết thúc hợp đồng, tài sản cố định thực hiện hợp đồng sẽ được chuyển giao không bồi hoàn cho Bên Việt Nam.

Tổng cục Thuế đã có công văn số 4393/TCT-CS ngày 26/10/2007 hướng dẫn: Khoản bồi hoàn mà KT nhận được phải hạch toán vào thu nhập khác của năm thực nhận khi xác định thu nhập chịu thuế của KT.

Trường hợp KT nhận được thêm khoản tiền lãi chậm thanh toán từ VNPT thì cũng hạch toán vào thu nhập khác của năm thực nhận khi xác định thu nhập chịu thuế TNDN của KT theo quy định tại Mục V Phần C Thông tư số 130/2008/TT-BTC ngày 26/12/2008 của BTC.

Trường hợp VNPT thực hiện thanh toán khoản tiền bồi hoàn cho KT theo quy định tại BCC và khoản tiền lãi chậm thanh toán (nếu có) trong năm 2009 thì các khoản thu nhập nêu trên áp dụng mức thuế suất thuế TNDN là 25% theo quy định tại các giấy phép đầu tư và theo pháp luật thuế TNDN hiện hành.

## 2.2. Chuyển lỗ:

Các khoản lỗ của KT phát sinh trong các năm 2003 đến năm 2006, vào thời điểm Thông tư số 128/2003/TT-BTC có hiệu lực thi hành. Về việc này, Tổng cục Thuế đã có công văn số 4393/TCT-CS ngày 26/10/2007 hướng dẫn việc chuyển lỗ.


Vi vậy, đề nghị Công ty thực hiện việc chuyển lỗ theo đúng quy định tại Thông tư số 128/2003/TT-BTC.

Tổng cục Thuế thông báo để các đơn vị được biết./.

### Nơi nhận:

- Như trên;
- LĐ Bộ (để báo cáo);
- Bộ KH&ĐT;
- Vụ PC, CST;
- Cục QLN&TCĐN, TCDN;
- Lưu: VT, PC, CS (3b)

KT. TỔNG CỤC TRƯỞNG  
TỔNG CỤC TRƯỞNG



*[Handwritten signature]*

Phạm Duy Khương